

VÕ NINH - VÙNG ĐẤT NỔI DANH NHIỀU THỜI KỲ LỊCH SỬ

NGUYỄN VIỆT MẠCH

Xã Võ Ninh ở dọc đường Quốc lộ 1A từ cầu Quán Hàu đến thôn Dinh Mười, xã Gia Ninh. Phía đông giáp xã Hải Ninh. Phía bắc giáp xã Bảo Ninh, Lương Ninh, thị trấn Quán Hàu và Vĩnh Ninh giữa dòng Nhật Lệ. Phía tây giáp xã Hàm Ninh và Duy Ninh. Phía nam giáp thôn Dinh Mười, xã Gia Ninh.

Diện tích tự nhiên 21,66km² kể cả vùng Ông Đồng ở Hạc Hải giáp ruộng Tân Thành - Hữu Tân. Trong đó đất nông nghiệp 502ha (có 400ha lúa 2 vụ), 37ha đất thổ cư, 10ha đất xây dựng, 220ha mặt nước sông, ao, hồ, đầm và 1.366ha đất lâm nghiệp trên động cát Trường Sa.

Xã Võ Ninh hiện nay có 7 thôn ở liền thổ với nhau: Hà Thiệp, Thôn Tây, Trúc Ly, Thôn Trung, Thôn Tiền, Thôn Thượng và Hữu Hậu. Là một xã nổi tiếng về nhiều lĩnh vực từ năm Hồng Đức thứ 12 (1490), vua Lê Thánh Tông cho hoạch định lại địa hành chính Đại Việt đến xã, phường, thôn, ấp. Từ đó đến nay Võ Ninh (Võ Xá) là một làng xã nổi tiếng trên nhiều lĩnh vực.

Thứ nhất: Nổi tiếng nơi đây chính là đầm lầy Võ Xá và đại bản doanh 10 đạo quân đạo Lưu Đồn của chúa Nguyễn đóng giữ từ năm 1613 đến năm 1680. Lúc đó địa phận Võ Ninh và một phần Gia Ninh hiện nay gọi chung là đất Võ Xá. Phía đông là dãy động cát Trường Sa trùng điệp. Xen giữa các đồi cát có một số vùng thấp trũng hồ, bầu, khe nước và trầm cát. Trầm là những thung lũng thấp và bằng tương đối, xen giữa những động cát cao xung quanh. Dưới chân động cát là vùng đầm lầy bao quanh thôn xóm. Đầm lầy Võ Xá chạy dài từ Hà Thiệp, Trúc Ly lên Mỹ Trung - Gia Ninh. Thời

chiến tranh Trịnh - Nguyễn, đầm lầy Võ Xá với Lũy Thầy (gần nhất là Lũy Trường Dục) tạo thành thế trận phòng thủ liên hoàn bất khả chiến bại. Quân Nguyễn đã đánh bại đại quân Trịnh nhiều lần ở đây, trận lớn nhất là năm 1648, tiêu diệt và bắt sống gần chục vạn quân Trịnh. Câu tục ngữ “Nhất Lũy thầy, nhì đồng lầy Võ Xá”, còn vang tiếng đến dinh vua, phủ chúa Lê - Trịnh ở Thăng Long thời ấy, lưu danh sử sách đến nay và muôn đời sau.

Thứ hai: Nổi tiếng hiếu học, đỗ đạt cao và làm quan triều đình, đóng góp nhiều công lao cho đất nước thời Nguyễn. Đây là truyền thống nổi tiếng tạo nên danh hương Võ Xá trong “Bát danh hương” Sơn-Hà-Cảnh-Thổ-Văn-Võ-Cổ-Kim.

Thời ấy Võ Xá có các Tiến sĩ võ: Lê Sỹ, Lê Doãn Thành, Phạm Sỹ, Lê Ngân, Lê Hoàn; có 7 cử nhân: Nguyễn Văn Tính cử nhân năm 1841, Nguyễn Văn Thận cử nhân năm 1850, Nguyễn Thúc Uy cử nhân năm 1891, Nguyễn Thúc Khản cử nhân năm 1903, Phạm Sỹ, Phạm Quang Sính và Lê Tôn (1).

Lê Sỹ là tướng giữ chức Đề đốc, Hữu quân Đô thống Chương phủ sứ. Các tướng giữ chức Chương vệ: Lê Chân, Lê Hoàn, Phạm Sỹ, Lê Ngân...

Tiếp tục truyền thống hiếu học, từ năm 1954 đến nay có nhiều người đỗ Tiến sĩ: Phan Tùng Mậu, Lê Hoa, Lê Văn Thọ, Lê Tùng Châu, Đoàn Ngọc Lê, Từ Thị Mai..., nhiều thạc sĩ: Lê Đình Cương, Lê Văn Bản, Phạm Xuân Tứ, Nguyễn Hữu Phương, Phạm Đan, Lê Phước, Nguyễn Tý, Nguyễn Thị Tân Tiên, Nguyễn Thị Liên, Đoàn Thị Kiên Trinh,... và hơn 350 cử nhân, kỹ sư làm việc trong các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể, các lực

lượng vũ trang và doanh nghiệp trên mọi miền Tổ quốc.

Thứ ba: Thời Lê cho đến thời Nguyễn, Võ Xá nổi tiếng là làng nghề truyền thống

Thôn Tây, thôn Trung, nơi trung tâm Võ Xá xưa có nghề thợ nề. Thôn Trúc Ly có nghề thợ mộc, thợ chạm nổi tiếng tinh xảo. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhiều nơi trong phủ, trong tỉnh xây dựng đền thờ, chùa, miếu, đình làng thường rước thợ nề Võ Xá, thợ chạm Trúc Ly đến làm.

Nghề trồng dâu, nuôi tằm, ươm tơ dệt lụa nổi tiếng. Sách “Đại Nam nhất thống chí” ghi: “các huyện đều có, duy lụa Võ Xá, huyện Phong Lộc là tốt hơn cả”.

Rượu Võ Xá có tiếng là rượu ngon từ xưa. Võ Xá có nước tốt phù hợp với nấu rượu. Người Võ Xá nấu rượu vừa có kỹ thuật ủ men vừa có kỹ thuật chưng cất nên rượu trong vắt, thơm nồng và có vị ngọt. Năm 2007 đã đăng ký thương hiệu “Rượu Võ Xá”; được UBND huyện, tỉnh chỉ đạo xây dựng làng nghề truyền thống sản xuất rượu từ đó cho đến nay. Làng nghề rượu Võ Xá sản xuất kết hợp thủ công và thiết bị cải tiến, áp dụng kỹ thuật làm sạch thực phẩm, đóng chai, có nhãn mác, lưu hành trên thị trường cả tỉnh và một số tỉnh khác.

Thứ tư: Là một trong những làng xã nổi tiếng có nhiều người tiếp thu sớm chủ nghĩa Mác - Lênin, tuyên truyền và tổ chức nhân dân hoạt động cách mạng rồi trở thành đảng viên cộng sản từ năm 1931-1934, đó là các đồng chí Lê Đình Triễn, Phạm Xuân Tuynh, Lê Đình Cương sau này trở thành cán bộ lãnh đạo nhân dân huyện Quảng Ninh giành chính quyền về tay nhân dân trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và trở thành cán bộ cấp tỉnh của Đảng,



Một góc xã Võ Ninh hôm nay

Ảnh: TL

lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Thứ năm: Là một căn cứ địa của cách mạng nổi tiếng thời kỳ chuẩn bị Tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân và củng cố chính quyền chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Tháng 7 năm 1945, Tỉnh bộ Việt Minh Cô Tám chọn Võ Xá làm căn cứ địa để chuẩn bị tổng khởi nghĩa. Tổng bộ Việt Minh đóng tại nhà đồng chí Lê Đình Cương ở Thôn Thượng. Lực lượng dân quân du kích Võ Xá được thành lập. Nhà nhóm thôn Trung được chọn làm địa điểm huấn luyện quân sự do đồng chí Đoàn Khuê chỉ huy (2). Lực lượng dân quân du kích Võ Xá là lực lượng bảo vệ an toàn căn cứ Tỉnh bộ Việt Minh và làm nòng cốt trong cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền phủ Quảng Ninh ngày 23 tháng 8 năm 1945. Sau Tổng khởi nghĩa tháng Tám thắng lợi, Võ Xá là một trung tâm của huyện, nơi đặt trụ sở Huyện ủy Quảng Ninh lần đầu tiên.

Ngày 28 tháng 3 năm 1947, quân viễn chinh Pháp chiếm đóng Võ Ninh. Chúng lập đồn Võ Xá và đóng 3 lô cốt trên đoạn đường 1A chỉ 3km từ phà Quán Hàu đến thôn Hữu Hậu. Võ Ninh hoàn toàn nằm trong vùng kìm kẹp của giặc Pháp. Đảng bộ Võ Ninh bí mật

lãnh đạo nhân dân kháng chiến. Dân quân du kích của Võ Ninh phối hợp với bộ đội đánh địch hàng trăm trận lớn nhỏ trên đường quốc lộ và chống càn trong thôn xóm, đánh đồn bót 30 trận, tiêu diệt 187 tên địch, phá hủy 18 xe quân sự...

Thứ sáu: Xã nổi tiếng mở đầu một phong trào đảm bảo giao thông. Năm 1965, giặc Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh đánh phá miền Bắc bằng không quân và hải quân. Từ một quyết tâm, một ý chí bảo đảm giao thông, thông đường cho xe chở vũ khí, lương thực, thực phẩm, hàng y tế cho chiến trường miền Nam đánh Mỹ, thành câu khẩu hiệu: “Xe chưa qua, nhà không tiếc, đường chưa thông không tiếc máu xương”.

Chiều tối một ngày đầu tháng 2 năm 1967, đoàn xe vận tải gần 100 chiếc trên đường vào chiến trường miền Nam bị tắc lại do máy bay Mỹ đánh hỏng ngầm Dinh Thủy và một đoạn đường qua làng Trúc Ly. Cấp ủy, chính quyền, nhân dân Thôn Thượng và thôn Trúc Ly nhanh chóng hướng dẫn các lái xe sơ tán xe vào các nơi có thể trú ẩn được. Đảng ủy xã huy động nhân dân nguy trang xe, bảo vệ hàng và tổ chức cuộc họp bất thường để bàn cách thông đường cho xe qua. Bí thư Đảng ủy nêu quyết tâm "Trong bất kỳ tình huống nào cũng phải bảo đảm giao thông thông suốt. Võ Ninh quyết không để tắc đường. Xe chưa qua, nhà không tiếc, đường chưa thông, không tiếc máu, tiếc công". Câu nói của đồng chí Bí thư Đảng ủy trở thành nghị quyết của Đảng bộ xã. Từ cuộc họp này, Đảng ủy kêu gọi cán bộ, đảng viên và nhân dân: ai có phương tiện, vật liệu hãy đưa ra lát đường để thông đường cho xe qua. Thực hiện lời dạy của Bác Hồ: “Đảng viên đi trước, làng nước theo sau” và “miệng nói, tay làm”, đồng chí Phạm Đình Dương - Bí thư Đảng ủy tự tay mình cùng người nhà tháo dỡ nhà mình mang ra làm vật liệu lát đường chống lầy, chống cát lún. Chị Lê Thị Mai ở Trúc Ly có chồng đi chiến đấu ở miền Nam cũng tự nguyện tháo nhà mình để lát đường. Từ những tấm gương của cán bộ Đảng, lần

lượt đảng viên và nhân dân các thôn trong xã xung phong đăng ký tháo dỡ nhà mình để lát đường cho xe qua. Đảng ủy họp bình xét và quyết định chấp nhận 37 gia đình được dỡ nhà lấy vật liệu lát đường chống lầy cho xe qua. Trên 2.000 đồng chí dân quân và người dân xã Võ Ninh lao động khẩn trương ở hai trọng điểm Dinh Thủy và Trúc Ly. Đến 3 giờ sáng thì thông đường. Đoàn xe qua đường Trúc Ly và ngầm Dinh Thủy an toàn. Vài ngày sau đó các báo trung ương, địa phương và các ban tuyên huấn của địa phương và quân đội nêu gương chiến công của xã Võ Ninh. Từ đó câu nói biểu thị quyết tâm của Đảng ủy Võ Ninh và trở thành câu khẩu hiệu hành động trong công tác đảm bảo giao thông của quân đội, thanh niên xung phong, công nhân và nhân dân khắp các địa phương, các tuyến đường trong tỉnh và khắp cả nước “Xe chưa qua, nhà không tiếc, đường chưa thông không tiếc máu xương”(3).

Thứ bảy: Là xã nổi tiếng 2 lần được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ tranh nhân dân” cho tập thể: Cán bộ và dân quân du kích xã (phong ngày 16/8/1969), Ban Công an xã (phong ngày 3/9/1973).

Thứ tám: Là xã bắn rơi 3 chiếc máy bay của giặc Mỹ. Là xã đầu tiên của huyện Quảng Ninh dân quân bắn rơi máy bay “thần sấm” bằng súng bộ binh trên miền Bắc, bắn rơi AD5 bằng súng 12 ly 7, bắn rơi máy bay không người lái bằng súng trường, phân đội dân quân gái bắn rơi F4H bằng súng 12 ly 7. Ngày 10 tháng 11 năm 1967, tại trận địa Hà Re dưới sự chỉ huy của Trung đội trưởng Phạm Thị Phú, Chính trị viên Lê Thị Lương, 3 khẩu đội 12 ly 7 của 3 đồng chí khẩu đội trưởng Phạm Thị Mai, Lê Thị Nồng và Lê Thị Nguyệt đồng loạt nổ súng làm chiếc máy bay F4H bốc cháy, đâm đầu xuống đồi cát xã Gia Ninh. Dân quân 2 xã Võ Ninh và Gia Ninh vây bắt được tên phi công Mỹ khi nó mới nhảy dù xuống mặt đất.

Chiến công này được Bác Hồ gửi thư khen ngày 16/11/1967.

Thứ chín: Là xã có 2 cá nhân được phong tặng danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, đó là Trương Văn Ly - Liệt sĩ Anh hùng thời kháng chiến chống Pháp; Nguyễn Xảo - Liệt sĩ Anh hùng thời kháng chiến chống Mỹ.

Anh hùng Trương Văn Ly, sinh năm 1924, quê ở thôn Trung, xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh. Khi hy sinh, đồng chí là Đại đội trưởng bộ binh, Tiểu đoàn 86, Trung đoàn 812, Sư đoàn 305.

Trương Văn Ly gia nhập bộ đội tháng 10 năm 1945. Anh đã chiến đấu trên 100 trận trên chiến trường cực Nam Trung Bộ. Năm 1947, Tiểu đoàn 86 chặn đánh 2 đại đội địch ở Mỹ Hòa, tiểu đoàn trưởng hy sinh, đồng chí đã chủ động chỉ huy tiểu đoàn chiến đấu, tiêu diệt gọn 1 đại đội địch. Trận Cà Ná, Ninh Thuận, Trương Văn Ly chỉ huy Trung đội 4 ra sát đường cái và phục kích. Khi địch đi qua, anh ra lệnh nổ súng tiêu diệt gọn 2 trung đội địch. Trong chiến dịch hè năm 1948, Trương Văn Ly chỉ huy tiểu đội cảm tử, đóng giả phụ nữ, táo bạo tiến công vào đồn Đuông, mở đường cho đơn vị tiếp ứng đi sau diệt gọn một đại đội địch. Một thời gian sau cũng tại đồn này, anh lại chỉ huy đơn vị diệt gần hết một đại đội địch, bọn còn lại hoảng hốt kéo cờ trắng xin hàng.

Tháng 1 năm 1952, Trương Văn Ly chỉ huy 23 đồng chí cảm tử, táo bạo vượt qua 3 vị trí địch đóng vòng ngoài, rồi chia đơn vị thành nhiều mũi, bất ngờ tiến công công trường sĩ quan địch đóng gần thị xã Phan Thiết, tiêu diệt 80 tên học viên sĩ quan, giải tán 2 đại đội tân binh, thu 2 khẩu pháo, 100 súng trường và nhiều quân dụng khác. Tháng 2 năm 1952, quân ta phục kích đánh địch được 15 phút thì chiến sĩ bắn súng máy của ta bị thương, địch phản kích mạnh, Trương Văn Ly bình tĩnh thay thế đồng chí bị thương, bắn vào đội hình địch rồi lệnh cho anh em xung phong. Anh vọt tiến lên đầu để chỉ huy đơn vị thì bị trúng đạn địch, hy sinh.

Ngày 7 tháng 5 năm 1956, Trương Văn Ly được Nhà nước truy tặng Huân chương Quân

công hạng Nhì và danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân (5).

Nguyễn Xảo, sinh năm 1936 tại thôn Trúc Ly. Đồng chí Nguyễn Xảo là một cán bộ dân quân gương mẫu và dũng cảm. Năm 1966 là Trung đội phó dân quân và được kết nạp vào Đảng. Những năm 1966-1967, giặc Mỹ đánh phá ác liệt và phong tỏa đoạn sông Nhật Lệ từ bến phà Quán Hàu (phà 1) đến bến phà Trúc Ly (phà 2) bằng thủy lôi dày đặc, hòng cắt đứt mạch máu giao thông thủy và bộ tại đây. Ngày 13 tháng 10 năm 1967, chi bộ thôn Trúc Ly giao cho đồng chí Nguyễn Xảo, Trung đội phó dân quân phụ trách một tổ dân quân tìm cách phá thủy lôi ở đoạn sông thuộc bến phà 2. Đồng chí Xảo đã nghiên cứu kỹ quy luật đánh phá, hướng dẫn tổ đếm bom, thủy lôi, bom từ trường, đánh dấu vị trí bom và thủy lôi thả xuống chưa nổ và nguyên lý nổ của thủy lôi từ trường của địch rồi đề xuất cách phá thủy lôi như sau: dùng ca nô cao tốc lướt trên mặt sông kích thủy lôi, từ trường nổ để khơi luồng thông tuyến. Đồng ý với phương án đề xuất, Huyện đội Quảng Ninh cấp cho tiểu đội đồng chí Nguyễn Xảo đầu máy ca nô mới và cử cán bộ hướng dẫn sử dụng. Trước khi xuất kích phá thủy lôi, chi bộ Đảng và trung đội dân quân làm lễ truy điệu sống Tổ cảm tử tại cây bồ đề chùa Võ Xá. Từ ngày 15 đến 19 tháng 10 năm 1967, Tổ cảm tử ra phá thủy lôi gồm Nguyễn Xảo, Lê Lô, Phạm Chạy, Trần Xự và Nguyễn À đã lướt ca nô 32 lượt, làm kích nổ hơn 100 quả thủy lôi và bom từ trường. Vào lúc 16 giờ ngày 19 tháng 10 năm 1967, cấp trên thông báo sẽ có chuyến phà vượt sông chở bộ đội vào Nam và chở hơn 500 cháu thiếu nhi Vĩnh Linh ra Bắc sơ tán theo chiến dịch K8, thời gian vượt sông khi trời vào đêm tối. Để bảo đảm an toàn tuyệt đối, Nguyễn Xảo cùng đồng đội quyết định lao ca nô ra lại lần nữa. Đồng chí Nguyễn Xảo trực tiếp cầm lái ca nô. Bất ngờ một quả bom từ trường còn sót lại đã nổ khi ca nô vừa chạm phải. Ba đồng chí Nguyễn Xảo, Lê Lô và Nguyễn À hy sinh tức thì, hai đồng chí Phạm Chạy, Trần Xự bị thương. Hai ngày

sau khi vượt thi thê Nguyễn Xảo, đồng chí còn ôm chặt cần lái ca nô. Gương hy sinh của đồng chí Nguyễn Xảo và các đồng chí trong Tổ cảm tử được Đảng bộ và các tầng lớp nhân dân trong xã học tập và noi theo, vượt qua gian nguy ác liệt lập nên nhiều chiến công xuất sắc trong chiến đấu và sản xuất. Ngày 5 tháng 12 năm 2007, Chủ tịch nước đã ký quyết định truy tặng danh hiệu “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân” cho đồng chí Nguyễn Xảo (6).

Thứ mười: Là xã nổi tiếng có 13 “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” được Nhà nước phong tặng từ năm 1995 đến 2002, đó là bà Nguyễn Thị Châu, bà Nguyễn Thị Chu, bà Phạm Thị Chút, bà Phạm Thị Khiêm, bà Trần Thị Khê, bà Phạm Thị Nghênh, bà Hoàng Thị Ngang, bà Hà Thị Suất, bà Hoàng Thị Thuyết, bà Nguyễn Thị Thí, bà Hoàng Thị Con, bà Lê Thị Giỡn, bà Nguyễn Thị Rót.

Thứ mười một: Là xã nổi tiếng sản sinh ra, đào tạo, tôi luyện nên nhiều cán bộ trung, cao cấp của Đảng, có công với Tổ quốc và quê hương trong thời kỳ có Đảng lãnh đạo từ năm 1945 đến nay. Đồng chí Lê Đình Cương, Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Hành chính kháng chiến tỉnh Lâm Đồng thời kỳ chống Pháp. Đồng chí Lê Đình Triền, là một trong năm ủy viên Mặt trận Việt Minh đầu tiên của tỉnh Quảng Bình năm 1945, Bí thư Huyện ủy đầu tiên của Đảng bộ huyện Quảng Ninh, thời kháng chiến chống Pháp là Tỉnh ủy viên. Đồng chí Phạm Xuân Tuynh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quảng Ninh đầu tiên, thời kỳ năm 1955-1970 là Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Bình. Đồng chí Lê Đình Nghi, Bí thư Huyện ủy Quảng Ninh thời kỳ 1954-1958, sau đó là Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Đảng bộ các cơ quan cấp tỉnh. Đồng chí Phạm Phước, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Lệ Ninh 1989-1990, Phó Bí thư Huyện ủy Quảng Ninh, Chủ tịch UBND huyện Quảng Ninh 1990-1995, Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình 1995-2000. Hai đồng chí Hoàng Xuân Hòa và Phan Thanh Giảng là Tỉnh ủy viên, Bí

thư Huyện ủy Quảng Ninh nối tiếp nhau và nhiều cán bộ trung, cao cấp khác của Đảng và Nhà nước ta hiện đang đương chức ở tỉnh và các ngành ở Trung ương.

Thứ mười hai: Là xã nổi tiếng với mệnh danh “Làng tướng tá”. Võ Ninh có 1 Thiếu tướng Hoàng Trá thuộc Đoàn 559 và nhiều Đại tá Quân đội nhân dân và Công an nhân dân: Phạm Xuân Hoàng, Hoàng Thuyền, Hoàng Thuyền, Nguyễn Nghịch, Phạm Kiểm, Nguyễn Dân, Lê Hóa, Nguyễn Tiến, Hoàng Sấn...

Thứ mười ba: Là xã có hơn 60% số thôn đạt danh hiệu “Làng văn hóa cấp huyện, trong đó thôn Thượng đạt danh hiệu “Làng văn hóa cấp tỉnh” từ những năm 2000 đến nay.

Thứ mười bốn: Là xã nổi tiếng được công nhận “Xã nông thôn mới” năm 2015, là những năm đầu phát động phong trào xây dựng nông thôn mới.

Thứ mười lăm: Là xã có 3 Di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh: Nhà nhóm thôn Trung, Mộ Hữu quân Đô tướng Lê Sỹ và Phà Quán Hàu (bờ Nam thuộc xã Võ Ninh, bờ Bắc thuộc thị trấn Quán Hàu). Mỗi di tích lịch sử văn hóa là một bản anh hùng ca.

Mười lăm lĩnh vực nổi tiếng của xã Võ Ninh trải dài theo mọi thời kỳ lịch sử của nước nhà, là những truyền thống văn hóa, truyền thống cách mạng tốt đẹp rất đỗi tự hào của người dân Võ Ninh ■

Ghi chú:

(1). Ba cử nhân này ghi ở “Lịch sử Đảng bộ xã Võ Ninh”, nhưng không rõ năm nào.

(2). Đồng chí Đoàn Khuê, sau này là Đại tướng, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

(3). Theo “*Lịch sử Đảng bộ xã Võ Ninh*”, Huyện ủy Quảng Ninh xuất bản năm 2008.

(4). Trong kháng chiến tên các địa phương bắn rơi máy bay thường được viết tắt để giữ bí mật.

(5). Theo sách “*Chân dung anh hùng thời đại Hồ Chí Minh*”, Nxb Quân đội nhân dân, 2001, tr.198.

(6). Theo “*Lịch sử Đảng bộ xã Võ Ninh*”, Huyện ủy Quảng Ninh xuất bản năm 2008.